

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết hoạt động của UBND xã Vinh Thanh, nhiệm kỳ 2016-2021 Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2026**

#### **Phần I**

### **TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA UBND XÃ, NHIỆM KỲ 2016-2021**

#### **I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Vinh Thanh là một xã vùng biển thuộc huyện Phú Vang, có dân số 2.478 hộ và 10.659 khẩu. Diện tích tự nhiên có 1056,92ha.

Là một xã vùng đồng bằng duyên hải, địa bàn xã được chia làm 6 thôn có đường quốc lộ 49b, tỉnh lộ 18 đi qua vị trí địa lý như sau:

- Phía Đông giáp xã Biển Đông;
- Phía Tây giáp xã Tam Giang;
- Phía Nam giáp xã Vinh An;
- Phía Bắc giáp xã Vinh Xuân.

#### **1. Thuận lợi**

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, thực hiện các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và sự chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện; Đảng bộ và nhân dân xã Vinh Thanh đã tập trung đoàn kết, thống nhất cao trong việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Quốc phòng an ninh; tăng cường sự chỉ đạo của các cấp, các ngành và sự năng động, sáng tạo của các thành phần kinh tế; cơ chế chính sách của xã luôn được đổi mới, bổ sung kịp thời và phù hợp với tình hình của địa phương đã tạo được niềm tin cho các nhà đầu tư trong và ngoài địa phương, tạo thêm động lực mới cho sự phát triển trên địa bàn xã. Hiện nay đã được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn Nông thôn mới và đạt tiêu chí Đô thị loại 5 theo Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 và Quyết định số 2437/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### **2. Khó khăn**

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, tình hình thiên tai dịch bệnh, dịch bệnh ở động vật (Dịch tả lợn Châu Phi), đặc biệt là Đại dịch Covid 19, thiên tai, lụt bão xảy ra liên tục đã làm ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế xã hội, phát triển toàn diện trên địa bàn xã, cũng như ảnh hưởng lớn đến quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của xã và đời sống của nhân dân ở địa phương.

## **II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH ĐẢNG, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC**

### **1. Triển khai các chủ trương, chính sách Đảng**

Thường xuyên tổ chức quán triệt các chủ trương, chính sách mới của Đảng cho toàn thể cán bộ, công chức và quần chúng nhân dân thông qua Hội nghị, các cuộc họp dân, tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã. Tổ chức các hoạt động thiết thực để đưa chủ trương, chính sách của Đảng đến tận cán bộ, công chức và nhân dân. Qua đó, nâng cao nhận thức, ý thức của nhân dân trên địa bàn xã.

### **2. Triển khai các Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định của các Bộ, ngành Trung ương**

UBND xã đã cụ thể hoá các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp uỷ thành các chương trình, kế hoạch, tổ chức điều hành thực hiện có hiệu quả. Đồng thời, UBND xã đã có nhiều giải pháp tích cực để tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Công tác quản lý, điều hành có nhiều đổi mới; cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh; hoạt động của chính quyền được đổi mới theo hướng gần dân, sát dân hơn, quan tâm bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người dân; tạo sự chuyển biến trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện văn hoá công sở của cán bộ, công chức; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài, thực sự năng động, sáng tạo để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

## **III. VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA UBND XÃ.**

### **1. Số lượng, cơ cấu, chất lượng thành viên UBND xã (theo biểu mẫu số 1).**

Về số lượng, chất lượng, cơ cấu thành viên UBND các cấp xã được thực hiện đúng quy định của Trung ương. Số lượng thống kê thành viên UBND nhiệm kỳ 2016-2021. Tuy nhiên thực hiện Nghị quyết 834/NQ-UBTVQH14 ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính số lượng thành viên cán bộ, công chức (*không tính cán bộ bán chuyên trách*) UBND xã tính đến thời điểm hiện tại 23 đồng chí. So với quy định biên chế xã Loại 1: 23 đồng chí đủ số lượng cán bộ, công chức theo quy định không có dôi dư.

+ *Về thành viên*: 23 thành viên. Trong đó: nữ 8, chiếm tỷ lệ 34,7%;

+ *Về độ tuổi*: dưới 35: 6 đồng chí chiếm tỷ lệ 26,08%; từ 35 đến 50: 14, chiếm tỷ lệ 60,8 %; trên 50 tuổi: 03, chiếm tỷ lệ 13,04 %.

+ *Về trình độ*: Trung học phổ thông 23/23, chiếm tỷ lệ 100%; Đại học 22, chiếm 95,7%. Cao đẳng 01, chiếm 4,3%;

+ *Trình độ lý luận chính trị*: Cử nhân chính trị: 01, chiếm 4,3%; trung cấp 16, chiếm 69,5%.

### **2. Tổ chức các chức danh chuyên môn của UBND xã.**

Thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009, và Nghị định 34/2019/NĐ-CP ngày 24/04/2019 của Chính phủ.

- **Đối với các chức danh cán bộ chuyên trách:** Đảng uỷ, HĐND và UBND xã đã có sự chỉ đạo, theo dõi sâu sát trong công tác nhân sự của bộ máy chính quyền địa phương. Trước các kỳ bầu cử, công tác chuẩn bị nhân sự các chức danh cán bộ chuyên trách đã được quan tâm thực hiện tốt, rà soát và lựa chọn theo tiêu chuẩn quy định. Việc bầu cử các chức danh cán bộ chuyên trách được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo theo đúng luật và các điều lệ. Quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện thành công các kỳ bầu cử đại biểu HĐND và tổ chức Đại hội Đảng bộ ở cơ sở đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách cấp xã.

- **Đối với công chức chuyên môn:** Đến nay 100% số công chức cấp xã được tuyển dụng có trình độ từ cao đẳng trở lên, đúng chuyên ngành chuyên môn theo tiêu chuẩn chức danh và ngạch công chức quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP, Nghị định 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị Quyết 06/2020/NQ-HĐND ngày 14/7/2020 về quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế của HĐND tỉnh. Các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

Tổng số cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã hiện nay là: 23 người, trong đó cán bộ chuyên trách là: 11 người, công chức chuyên môn là: 12 người. Việc bố trí cán bộ chuyên trách, sử dụng công chức cấp xã được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

#### **IV. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBND CẤP XÃ**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND cấp xã**

Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2016- 2021 UBND xã đã chủ động xây dựng quy chế làm việc theo hướng dẫn quy chế mẫu của cấp trên, phân công chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên UBND. Đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức chuyên môn. Nhìn chung, công tác chỉ đạo điều hành của UBND cấp xã có nhiều đổi mới, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước ở địa phương, hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội theo nghị quyết đã đề ra.

##### **2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND xã trên các lĩnh vực kinh tế của đời sống xã hội.**

###### **a. Về kinh tế**

Trong điều kiện gặp nhiều khó khăn nhưng vẫn duy trì tăng trưởng khá; tăng bình quân giai đoạn 2016-2020 là 12,94%/năm; quy mô nền kinh tế đạt 778,1 tỷ đồng, thu nhập bình quân đầu người đạt 63,9 triệu đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 594,73 tỷ đồng; thu ngân sách giai đoạn 2015-2020 đạt 60,04 tỷ đồng.

- **Cơ cấu kinh tế:** Chuyển dịch đúng hướng: Thương mại, dịch vụ, du lịch-Tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn- Nông nghiệp. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch từ 48,14% năm 2015 lên 52,27% năm 2020; Tiểu thủ công

nghiệp, ngành nghề nông thôn từ 21,09% năm 2015 lên 25,43% năm 2020; Nông nghiệp từ 30,77% năm 2015 xuống 22,30% năm 2020. Giá trị sản xuất hàng năm tăng trưởng khá từ 422,9 tỷ đồng năm 2015 lên 778,1 tỷ đồng ước thực hiện năm 2020.

#### **- Về lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch**

Đã quan tâm lãnh chỉ đạo, tranh thủ các nguồn lực tập trung đầu tư nâng cấp, mở rộng và xây dựng chợ Sáng và chợ Chiều, từng bước hình thành các điểm phân phối hàng hóa cho các vùng phụ cận. Các hoạt động kinh doanh buôn bán dọc tuyến Quốc lộ 49B và Tỉnh lộ 18 ngày càng tăng; dịch vụ vận tải, ứng dụng công nghệ thông tin, thu mua nông hải sản, sửa chữa xe máy, điện tử, áo cưới, ngày càng phát triển đã tạo nên bộ mặt đô thị. Du lịch biển ngày càng được quan tâm đầu tư về hạ tầng, cơ sở vật chất, lượng khách đến vui chơi giải trí năm sau tăng hơn năm trước, kêu gọi đầu tư dự án khách sạn, dịch vụ du lịch, biệt thự nghỉ dưỡng và khu vui chơi giải trí tổng hợp của các tập đoàn nước ngoài( công ty cổ phần vui chơi giải trí tổng hợp Tam Giang, công ty cổ phần đầu tư Vinh Thanh).

Giá trị sản xuất các ngành thương mại, dịch vụ, du lịch tăng bình quân hàng năm 14,91% từ 203,6 tỷ đồng năm 2015 lên 406,71 tỷ đồng năm 2020, chiếm tỷ trọng 52,27% trong cơ cấu kinh tế.

#### **- Tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn**

Tiểu thủ công nghiệp, các ngành nghề nông thôn phát triển khá như: Mộc mỹ nghệ, cơ khí gò hàn, may mặc, chế biến nông hải sản, xây dựng. Trong 5 năm, qua nhờ có nguồn vốn đầu tư của tỉnh, huyện cho các ngành nghề mộc mỹ nghệ, may mặc đã thúc đẩy các cơ sở phát triển sản xuất, đào tạo nghề, quảng bá sản phẩm, mở rộng thương hiệu để tiếp cận thị trường. Bên cạnh đó, địa phương đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm đầu tư hệ thống giao thông, lưới điện đến tận khu dân cư, khuyến khích các hộ gia đình phát triển, mở rộng cơ sở sản xuất, các ngành nghề nhằm tạo việc làm mới. Toàn xã hiện có trên 35 cơ sở và 01 hợp tác xã sản xuất mộc mỹ nghệ dân dụng có tay nghề cao, tạo ra sản phẩm có chất lượng, mẫu mã đẹp, tiêu thụ trong và ngoài tỉnh. Ngoài ra, lực lượng lao động, thợ xây dựng, mộc, cơ khí, may mặc ngày càng tăng, mở rộng thị trường lao động trong, ngoài tỉnh và ở nước Lào; các ngành nghề truyền thống được duy trì phát triển chế biến bún, bánh, rượu gạo, nem chả...

Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn bình quân hàng năm tăng 17,42% từ 89,2 tỷ đồng lên 197,89 tỷ đồng năm 2020, chiếm tỷ trọng 25,43% trong cơ cấu kinh tế.

#### **- Về lĩnh vực nông nghiệp**

Lĩnh vực nông nghiệp có bước phát triển mới, nhờ chuyên dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi đúng hướng, mô hình nuôi xen ghép mang lại hiệu quả kinh tế, nhân dân tiếp tục đầu tư thêm nghề mới để đánh bắt, trong nông nghiệp đã tăng nhanh về giá trị sản phẩm, giảm dần lao động thuần nông.

Nông nghiệp: là xã có diện tích đất nông nghiệp không lớn, độ màu mỡ kém, còn chịu ảnh hưởng trực tiếp của thiên tai nhưng UBND xã tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với từng loại đất, mang lại giá trị kinh tế cao, nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích.

Ngành chăn nuôi có bước phát triển, đàn gia súc, gia cầm được duy trì, tổng đàn lợn bình quân hàng năm 2.510 con; hiện toàn xã có 16 gia trại nhỏ nuôi lợn từ 45 con/gia trại, 3 gia trại nuôi bò vỗ béo 50 con, một gia trại nuôi dê 30 con. Tổng trọng lượng thịt từ gia súc, gia cầm hàng năm khoảng 300 tấn. Công tác tiêm phòng và kiểm tra giết mổ thường xuyên được triển khai thực hiện, nhờ vậy hạn chế tình hình dịch bệnh xảy ra trên diện rộng.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trồng và chăm sóc bảo vệ rừng được chú trọng; diện tích rừng hiện có 104,7ha, mật độ che phủ 30%. Trong đó: Phi lao 33,6 ha; Keo 71,1 ha; hàng năm nhân dân trồng 20.000 cây phân tán các loại, phát triển việc gieo ươm được 02 ha gồm 40 vạn cây con, cung cấp cho nhu cầu cây giống trong và ngoài tỉnh.

Tăng cường chỉ đạo nuôi trồng thủy sản theo hướng nuôi xen ghép, đảm bảo môi trường cho việc nuôi trồng, địa phương đã vận động nhân dân giải tỏa nò sáo, khơi thông luồng lạch, đầu tư sửa chữa và nạo vét kênh mương. Diện tích nuôi trồng hàng năm 42,7ha, chủ yếu nuôi xen ghép tôm, cua, cá có hiệu quả kinh tế cao, một số hộ lãi lên đến 500 triệu đồng/năm, sản lượng bình quân hàng năm đạt khoảng 130 tấn.

Tập trung chỉ đạo nhân dân phát triển kinh tế biển, khuyến khích vay vốn mua sắm ngư lưới cụ để chuyển một số nghề mới khai thác xa bờ mang lại hiệu quả kinh tế cao. Toàn xã có 27 tàu đánh bắt xa bờ công suất từ 360CV- 802CV; 84 tàu, thuyền đánh bắt gần bờ, 48 ghe đánh bắt đầm phá. Sản lượng đánh bắt gần bờ ổn định; sản lượng khai thác, đánh bắt bình quân hàng năm ước đạt 2.792,6 tấn.

Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản hàng năm tăng 5,12% đạt 3.500 tấn (chỉ tiêu đề ra tăng 5% đạt 3.000 tấn).

Giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm là 6,91% từ 130,2 tỷ đồng năm 2015 lên 173,15 tỷ đồng năm 2020, chiếm tỷ trọng 22,30% trong cơ cấu kinh tế.

#### **- Thu, chi ngân sách**

Công tác thu, chi ngân sách được tăng cường, cơ bản thực hiện đúng theo luật Ngân sách nhà nước, thường xuyên tạo nguồn để tăng thu và ổn định kế hoạch thu. Để đảm bảo cho công tác chi ngân sách, hàng năm xây dựng kế hoạch phân bổ kinh phí cho các tổ chức, ban ngành, quy chế chi tiêu nội bộ, tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển.

Tổng thu ngân sách xã giai đoạn 2015 – 2020 đạt 60,04 tỷ đồng, tăng 2,16 lần so với nhiệm kỳ trước, bình quân hàng năm thu 12,10 tỷ đồng; trong đó thu cố định tại địa phương 6,125 tỷ đồng, bình quân hàng năm thu 1,225 tỷ đồng.

Tổng chi ngân sách nhiệm kỳ 2015-2020 đạt 58,902 tỷ đồng, tăng 2,18 lần so với nhiệm kỳ trước, bình quân hàng năm chi 11,78 tỷ đồng; trong đó chi thường xuyên và chi bổ sung có mục tiêu trong 5 năm là 34,224 tỷ đồng, bình quân hàng năm chi 6,844 tỷ đồng.

### **- Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường**

Công tác quản lý nhà nước về đất đai được quan tâm thực hiện, làm tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch giao đất, cho thuê đất, bán đấu giá quyền sử dụng đất được tiến hành chặt chẽ, đúng luật. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép, lấn chiếm lòng lề đường để kinh doanh buôn bán.

Thực hiện tốt chủ trương cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất ở lần đầu cho nhân dân, UBND xã đã tích cực tổ chức triển khai và thực hiện, đến nay tổng số giấy được cấp 2.678 giấy đạt 94,7%, số còn lại do sai sót tên tuổi, thừa kế, tranh chấp chưa được giải quyết.

Tăng cường đẩy mạnh công tác bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường; tổ chức thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn. Hằng năm thu gom, vận chuyển 1.200 tấn rác thải sang nhà máy rác của tỉnh để xử lý. Vận động các hộ dân tích cực tham gia thu gom rác thải đạt 85,5% (chỉ tiêu kế hoạch đề ra 80%); đồng thời phát động mạnh mẽ toàn dân tích cực tham gia phong trào ngày “Chủ nhật xanh” hướng đến xây dựng Vinh Thanh “xanh - sạch - sáng”.

### **- Đầu tư kết cấu hạ tầng gắn với phát triển đô thị và xây dựng Nông thôn mới**

Năm năm qua, tổng vốn đầu tư 594,73 tỷ đồng, trong đó ngân sách Nhà nước 93,81 tỷ đồng, nhân dân 168,92 tỷ đồng, các đơn vị kinh tế 332 tỷ đồng, đã tập trung đầu tư các công trình trọng điểm về giao thông, điện nước, trường học, chợ, các công trình có ý nghĩa quan trọng khác. Việc đầu tư được bố trí đồng bộ trên các lĩnh vực; trong đó ưu tiên đầu tư trong lĩnh vực giao thông để tạo thuận lợi cho nhân dân phát triển kinh tế, mở rộng ngành nghề, các loại hình dịch vụ, xây dựng và phát triển đô thị, đến nay các tuyến đường nội thị được mở rộng và nhựa hóa 100%, đường liên thôn đã bê tông hóa 100%, đường thôn, xóm bê tông hóa 90%.

Thực hiện đồ án quy hoạch chung đô thị mới Vinh Thanh, huyện Phú Vang đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt. Năm 2015, UBND xã tiến hành lập đồ án quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới gắn với định hướng phát triển đô thị theo Công văn số 1068/UBND, ngày 11/03/2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và hạ tầng kinh tế xã hội theo bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới, cùng với sự nỗ lực của địa phương trong việc tổ chức lại sản xuất, các cấp quan tâm đầu tư nâng cấp mở rộng Quốc lộ 49B qua địa bàn xã, tỉnh lộ 18, các đường nội thị, hệ thống điện lưới, nước sạch, y tế... cơ sở vật chất các trường học. Bên cạnh đó UBND xã đã đầu tư nâng cấp hệ thống chợ, hạ tầng bãi tắm, giao thông thôn, xóm; vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới khoảng 168,92 tỷ đồng. Xã đã tổ chức đón nhận đạt chuẩn nông thôn mới, được UBND tỉnh quyết định công nhận đạt

tiêu chí đô thị loại V. Hiện nay đang phấn đấu sớm đưa Vinh Thanh trở thành thị trấn.

## **b. Văn hóa - xã hội**

### **- Giáo dục, đào tạo**

Có bước phát triển cả về quy mô và chất lượng, đáp ứng nhu cầu dạy học, tranh thủ các nguồn vốn đầu tư nhà nước, huy động đóng góp của nhân dân để nâng cấp sửa chữa cơ sở vật chất cho 3 cấp học, đầu tư trang thiết bị phục vụ việc dạy và học; đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn, hiện nay có 4/4 trường đạt chuẩn quốc gia. Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến lớp đạt 100%, giáo dục tiểu học đạt 100%, THCS đạt trên 99,5%, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%, xét tốt nghiệp THCS đạt 100%. Chất lượng phổ cập giáo dục của các cấp học được nâng lên. Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội khuyến học đã thực hiện tốt xã hội hóa giáo dục; đã huy động được 80 triệu đồng, các chi hội khuyến học cơ quan, thôn văn hóa, dòng họ hàng năm đều triển khai xây dựng quỹ để kịp thời giúp đỡ những học sinh nghèo, biểu dương khen thưởng học sinh có thành tích cao trong học tập và đổ vào các trường đại học.

### **- Y tế, dân số**

Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm, chất lượng khám chữa bệnh, thái độ phục vụ nhân dân ngày càng được nâng cao, chú trọng y học cổ truyền, hồ sơ quản lý sức khỏe, cập nhật hồ sơ 100%, khám tạo lập hồ sơ 53,87%, thực hiện các chương trình mục tiêu y tế quốc gia, như tiêm chủng mở rộng, HIV/AIDS... Tăng cường kiểm tra hành nghề y dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm; vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 97%. Trạm y tế được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020.

Đảm bảo ổn định dân số, mức sinh thay thế, quy mô dân số và nâng cao chất lượng dân số. Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, tuyên truyền vận động nhân dân về chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình. Tỷ lệ sinh con thứ 3 giảm từ 18,2% (năm 2015) xuống còn 14,0% (năm 2020), tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn 10,2‰, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 8% (đầu nhiệm kỳ 11,23%). Thực hiện đạt, vượt chỉ tiêu các biện pháp tránh thai và xây dựng mô hình cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên ở các thôn đạt 100%.

### **- Văn hóa thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền**

Văn hóa chuyển biến tích cực và ngày càng phát triển, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của nhân dân. Phong trào văn nghệ; thể dục, thể thao quần chúng sôi nổi và đa dạng; duy trì và phát triển cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thể dục thể thao theo gương Bác Hồ vĩ đại".

Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" tiếp tục được đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động, đến nay 10/11 cơ quan, đơn vị, thôn được công nhận lại đạt chuẩn văn hóa đạt 90,9%; 79% hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa; các hoạt động chào mừng những ngày lễ lớn và nhiệm vụ chính trị với nhiều hình thức sôi nổi, phong phú, đa dạng; tập trung đầu

tư nâng cấp hệ thống truyền thanh xã và thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đến tận nhân dân.

### **- Lao động, việc làm – an sinh xã hội**

Công tác giảm nghèo thường xuyên được quan tâm và có những chuyển biến tích cực. Thông qua các chương trình về giải quyết việc làm, đào tạo nghề mới trên 378 lao động, trong đó chú trọng đào tạo nghề: May công nghiệp, mộc mỹ nghệ, trồng hoa, cây cảnh, nuôi trồng thủy hải sản, kỹ thuật chế biến món ăn... hầu hết lao động trong toàn xã đều có việc làm ổn định, mang lại thu nhập khá, giúp người dân vươn lên thoát nghèo bền vững. Đến nay tỷ lệ hộ nghèo toàn xã còn 2,51% (so với đầu nhiệm kỳ 7,5%). Công tác xuất khẩu lao động được quan tâm chỉ đạo; trong 5 năm qua có 15 lao động xuất khẩu sang Hàn Quốc, Nhật Bản và trên 520 lao động tự do ở thị trường Lào.

Thực hiện tốt chính sách bảo trợ xã hội cho người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, hỗ trợ nhân dân xây dựng nhà ở, nhà tạm, nhà tình thương.

Thực hiện tốt chính sách đối với người có công cách mạng, tiếp nhận và chi trả chế độ chính sách kịp thời, đầy đủ hàng tháng. Vận động nhân dân, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hưởng ứng, ủng hộ phong trào đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, qua 5 năm đã vận động được 127,9 triệu đồng; vào dịp lễ, tết, ngày thương binh liệt sĩ 27/7 tổ chức thăm hỏi, động viên tặng quà cho gia đình chính sách, người có công cách mạng, đến nay 100% gia đình chính sách có mức sống ổn định, không còn hộ chính sách ở nhà tạm và hộ nghèo.

### **c. Công tác quốc phòng, an ninh**

#### **- Thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng**

Địa phương thường xuyên chú trọng, chủ động nắm chắc tình hình, âm mưu của các thế lực thù địch; tăng cường công tác lãnh đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân ngày càng sâu rộng, vững mạnh, toàn diện, hàng năm đã chủ động xây dựng kế hoạch trực sẵn sàng chiến đấu và trực các ngày lễ, sự kiện chính trị của quê hương, đất nước, công tác giáo dục quốc phòng an ninh cho các đối tượng đạt yêu cầu, nâng cao chất lượng, số lượng, độ tin cậy của lực lượng dân quân bảo đảm tỷ lệ theo dân số; hàng năm tổ chức huấn luyện cho lực lượng dân quân theo kế hoạch đề ra; quản lý tốt quân dự bị, xây dựng lực lượng dân quân đảm bảo số lượng và nâng cao chất lượng, công tác giáo dục chính trị pháp luật, huấn luyện quân sự hàng năm đạt kết quả tốt, làm tốt công tác đăng ký độ tuổi 17, công tác khám sơ tuyển, khám tuyển, tuyển quân hàng năm đạt chỉ tiêu giao; đã chỉ đạo phối hợp tham gia huấn luyện diễn tập năm 2016 và diễn tập chiến đấu phòng thủ khu vực năm 2019; tham gia phòng chống và khắc phục hậu quả bão lụt, thiên tai hàng năm; thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội.

#### **- Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội**

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, không để phát sinh điểm nóng, bất ngờ liên quan đến tình hình ANCT – TTATXH tại địa

phương, số vụ phạm pháp hình sự, vi phạm hành chính được kiểm chế, công tác đưa đối tượng ra kiểm điểm trước dân được tổ chức một cách thường xuyên có hiệu quả, lập hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở giáo dục bắt buộc đúng quy định.

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc được đẩy mạnh, tổ chức thực hiện một cách có hiệu quả, chỉ đạo các khu dân cư, cơ quan đơn vị, nhà trường tổ chức đăng ký xây dựng đạt chuẩn “An toàn về ANTT”.

Sau khi đưa công an xã chính quy về đảm nhận chức danh Công an xã, đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới. Công an xã đã chủ động tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã một cách có hiệu quả về công tác đảm bảo ANCT – TTATXH tại địa phương.

Chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn và xử lý kịp thời có hiệu quả những vấn đề, vụ việc liên quan, không để hình thành điểm nóng, khiếu kiện, khiếu nại tập trung đông người làm mất ANTT.

### **3. Công tác cải cách hành chính, phân cấp quản lý hành chính và thực hiện quy chế làm việc của UBND cấp xã.**

#### **- Về công tác cải cách hành chính**

Hàng năm UBND xã đều ban hành Kế hoạch CCHC phân công nhiệm vụ cụ thể, công chức chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian hoàn thành triển khai tới các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã. Trên cơ sở đó đã ban hành nghị quyết, chương trình, kế hoạch CCHC giai đoạn và hàng năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC ở cơ quan, đơn vị trực thuộc. Triển khai có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, từ đó đã cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, góp phần quan trọng cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, từng bước đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, tổ chức, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn..

Công tác ban hành văn bản QPPL được xã quan tâm, chỉ đạo thực hiện; các văn bản QPPL được ban hành cơ bản đều tuân theo đúng quy trình, quy định và đã thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước cấp trên, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ chính trị - kinh tế xã hội của địa phương. Nội dung đều phù hợp với văn bản cấp trên, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành, ít xảy ra tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn và được triển khai thực hiện có hiệu quả.

Trong nhiệm kỳ qua, việc cải cách thủ tục hành chính luôn được chính quyền địa phương quan tâm thực hiện, công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC và kiểm soát TTHC được tuân thủ theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC. Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính.

## **- Tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí**

Thường xuyên quán triệt cho cán bộ, đảng viên về công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm gắn với thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường công khai minh bạch trong cán bộ, công chức để phòng ngừa tham nhũng, chấp hành nghiêm túc về kê khai tài sản. Kịp thời phát hiện, rà soát và giải quyết các vụ việc khiếu kiện tồn đọng kéo dài, không để phát sinh phức tạp. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và thực hiện quy chế dân chủ có tiến bộ; trong nhiệm kỳ qua đã tiếp nhận và xử lý dứt điểm 60 đơn thư kiến nghị, tranh chấp đất đai, không có đơn thư tồn đọng, kéo dài hay vượt cấp.

### **d. Về thực hiện phân cấp quản lý**

Nhìn chung việc phân cấp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của địa phương. Bảo đảm sự quản lý tập trung, thống nhất và thông suốt, đồng thời phát huy tính năng động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, từ đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **e. Việc thực hiện quy chế làm việc của UBND xã.**

UBND xã đã ban hành Quyết định về việc ban hành quy chế làm việc của UBND xã, nhiệm kỳ 2016-2021. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của tập thể UBND, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên UBND; mối quan hệ giữa UBND với cấp uỷ, UBMTTQVN xã, các đoàn thể cùng cấp và quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của UBND, thẩm quyền, trách nhiệm của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu UBND.

Về quy trình giải quyết công việc, ra quyết định, tổ chức triển khai được giải quyết theo đúng thẩm quyền, theo sự phân công của Chủ tịch UBND giao trách nhiệm cho các Phó Chủ tịch và các thành viên UBND. Kết quả thực hiện quy chế làm việc của UBND đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của pháp luật. Các công chức chuyên môn giúp việc cho UBND xã đã thực hiện đúng quy định về chức năng, nhiệm vụ tham mưu cho UBND quyết định các vấn đề quan trọng về phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng theo đúng quy định của pháp luật.

## **V. ĐÁNH GIÁ NHẬN XÉT CHUNG**

### **1. Ưu điểm:**

- Trong nhiệm kỳ 2016 - 2021, mặc dù tình hình xã trong điều kiện gặp nhiều khó khăn và thách thức như thiên tai khắc nghiệt, một số dịch bệnh mới xuất hiện, đặc biệt là Đại dịch Covid 19; Tình hình an ninh chính trị, an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ổn định về chính trị, đã ảnh hưởng lớn đến đời sống kinh tế - xã hội của nhân dân trên địa bàn; Song dưới sự chỉ đạo của Đảng uỷ nhờ sự nỗ lực phấn đấu, và sự đồng tình nhất trí của nhân dân, đặc biệt có sự giúp đỡ của UBND huyện, các ban ngành cấp huyện, của

các tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã; Do đó, tình hình kinh tế xã hội trong 5 năm qua tạo được những chuyển biến tích cực, đạt được những kết quả nhất định trên tất cả các mặt, một số lĩnh vực đạt mức tăng trưởng khá; các hoạt động giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe, văn hóa thông tin, bảo đảm an sinh xã hội đạt nhiều kết quả thiết thực. Kết cấu hạ tầng về điện, đường, trường, trạm được đầu tư với tốc độ nhanh hơn trước. Số lượng nhà ở kiên cố, bán kiên cố ngày càng tăng, các loại hình dịch vụ phát triển mạnh, bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện và nâng cao; tình hình an ninh quốc phòng được giữ vững, ổn định.

## **2. Hạn chế, tồn tại:**

### **a. Về kinh tế**

Nền kinh tế chuyển dịch đúng hướng nhưng còn chậm, chưa khai thác hết tiềm năng, thế mạnh của địa phương, dịch vụ du lịch được đầu tư nhưng chưa đúng mức, các loại hình dịch vụ đơn điệu, công tác quảng bá chưa được chú trọng; trong phát triển tiểu thủ công nghiệp, hàng hóa sản xuất đại bộ phận chưa có thương hiệu, quy mô sản xuất nhỏ nên sức cạnh tranh thị trường thấp, một số ngành nghề truyền thống chậm phát triển.

Nông nghiệp phát triển chưa toàn diện, chưa theo hướng công nghệ cao trong sản xuất, việc chuyển đổi cây trồng vật nuôi còn chậm, đầu tư chưa đúng mức, nhất là việc chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại chưa được phát triển.

Công tác thu ngân sách qua hàng năm có tăng nhưng thiếu bền vững, chủ yếu thu từ chuyển quyền sử dụng đất ở. Công tác quản lý nguồn thu cố định chưa được quản lý chặt chẽ, dẫn đến sai phạm của cán bộ công chức.

Việc thực hiện quy hoạch đô thị và xây dựng hạ tầng kỹ thuật thiếu đồng bộ nhất là hệ thống thoát nước ở khu dân cư.

### **b. Văn hóa – xã hội**

Cơ sở vật chất trường THCS chưa được đầu tư đúng mức, các trường học thiếu nhà đa chức năng, nhà ăn bán trú, tỷ lệ học sinh cá biệt, học sinh bỏ học còn cao, công tác xã hội hóa giáo dục còn gặp khó khăn.

Công tác quản lý hành nghề y dược tư nhân và công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường chưa được quản lý chặt chẽ, tỷ lệ sinh con thứ 3 còn ở mức cao 14%.

Chất lượng hoạt động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" còn hạn chế việc vi phạm quy ước thôn văn hóa vẫn còn xảy ra, vai trò tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện quy ước thôn văn hóa chưa phát huy.

### **c. Công tác quốc phòng – an ninh.**

Các mô hình tự quản ở khu dân cư chưa phát huy hiệu quả. Việc phát hiện và tố giác tội phạm, công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn có lúc thiếu kịp thời cho

nên ảnh hưởng đến việc tham mưu giải quyết đối với một số vụ việc xảy ra trên địa bàn.

Công tác xây dựng lực lượng dân quân, công an viên tuy đủ số lượng nhưng chất lượng chưa đảm bảo theo yêu cầu, chưa kịp thời ngăn chặn và xử lý dứt điểm các vi phạm xảy ra tại địa bàn, dân cư.

### **3. Nguyên nhân hạn chế, tồn tại**

#### **a. Nguyên nhân khách quan:**

Do tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, nên năng suất, sản lượng và hiệu quả không cao. Ảnh hưởng sự cố môi trường biển, tình hình dịch tả lợn Châu Phi, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp khó lường trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản đã tác động không nhỏ đến phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Là địa bàn được định hướng phát triển đô thị ven biển và đầm phá, tuy nhiên chưa được sự ưu tiên đầu tư của các cấp, các ngành về hạ tầng kinh tế, xã hội.

#### **b. Nguyên nhân chủ quan**

Công tác lãnh, chỉ đạo tổ chức triển khai các nghị quyết, chương trình kinh tế, xã hội trọng điểm chưa tập trung và thiếu các biện pháp, giải pháp phù hợp.

Việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các ban, ngành, đoàn thể có lúc chưa gắn kết, thiếu đồng bộ; công tác bố trí, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức còn hạn chế, nên một số lĩnh vực công tác hiệu quả chưa cao.

Công tác nắm tình hình ở các thôn chưa kịp thời nên việc chỉ đạo giải quyết một số vụ việc còn bị động, nhất là lĩnh vực lấn chiếm đất, xây dựng vi phạm lộ giới.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho đội ngũ cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa đi vào chiều sâu; ý thức một số cán bộ, đảng viên thiếu phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện dẫn đến sai phạm trong công tác quản lý và sử dụng ngân sách.

## **Phần 2**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2021-2026**

#### **I. CÔNG TÁC THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC.**

##### **1. Triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng.**

Tiếp tục tổ chức quán triệt các chủ trương, chính sách mới của Đảng cho toàn thể cán bộ, công chức và quần chúng nhân dân thông qua Hội nghị, các cuộc họp dân, tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã. Tổ chức các hoạt động thiết thực để đưa chủ trương, chính sách của Đảng

đến tận cán bộ, công chức và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức của nhân dân trên địa bàn xã.

## **2. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND cấp xã.**

- Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhất là cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thông thoáng tập trung thu hút các nhà đầu tư lớn trong và ngoài đại phương phát triển các ngành, lĩnh vực.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội; nhất là cơ chế, chính sách xã hội hóa lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa - thể thao, thông tin - truyền thông; đảm bảo phù hợp với pháp luật và tình hình thực tế của địa phương; thu hút và khuyến khích đầu tư phù hợp với từng lĩnh vực, từng ngành nghề. Điều chỉnh, bổ sung kịp thời các cơ chế chính sách của xã đã ban hành cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Đẩy mạnh huy động các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng, các công trình tăng cường liên kết các vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức thực hiện tốt cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Ban hành văn bản QPPL nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả điều hành của UBND.

- Tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo của công dân. Nâng cao hiệu quả công tác, trách nhiệm và sự phối hợp của các cấp, các ngành trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo kéo dài, nổi cộm, bức xúc, giải quyết dứt điểm các vi phạm trong quản lý đất đai ở cơ sở; không để xảy ra các điểm nóng, những vi phạm mới, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức tốt và triển khai công tác diễn tập phòng chống lụt bão - tìm kiếm cứu nạn và luôn luôn sẵn sàng đối phó với các tình huống xấu xảy ra.

- Tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội; giữ vững ổn định chính trị, kiềm chế sự gia tăng của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự. Tiếp tục xây dựng, củng cố nền an ninh nhân dân gắn với nền quốc phòng toàn dân vững chắc.

- Thực hiện kiên quyết các biện pháp phòng ngừa và chống tham nhũng; Kết hợp chặt chẽ giữa công tác phòng, chống tham nhũng với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

## **II. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBND.**

### **1. Công tác thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã.**

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết đại hội Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII,

đại hội Đảng Bộ tỉnh lần thứ XVI và đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025; Tăng cường quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền. Tiếp tục xây dựng xã Vinh Thanh trở thành thị trấn. Phát triển kinh tế của xã theo hướng nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh, phát triển bền vững và thân thiện với môi trường, phát triển kinh tế theo hướng dịch vụ - thương mại – du lịch.

Phân đầu giai đoạn 2021 – 2026: Giá trị dịch vụ tăng bình quân trên 18%, chiếm tỉ trọng trên 65% trong cơ cấu kinh tế; Giá trị tiểu thủ công nghiệp, sản xuất, xây dựng tăng bình quân trên 22%, chiếm tỉ trọng trên 33% trong cơ cấu kinh tế; Giá trị sản xuất nông nghiệp giữ vững ổn định mức tăng trưởng, chiếm tỉ trọng 2% trong cơ cấu kinh tế.

Căn cứ vào những định hướng, cơ chế, chính sách của tỉnh, huyện, nghị quyết của cấp ủy và HĐND cùng cấp, UBND xã cụ thể hoá bằng những nhiệm vụ, chương trình, dự án, kế hoạch và những giải pháp cụ thể.

## **2. Nhiệm vụ phát triển kinh tế và đời sống xã hội.**

### **a. Về phát triển kinh tế**

#### **- Đẩy nhanh tốc độ xây dựng kết cấu hạ tầng theo hướng đô thị**

Là địa phương có vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên thuận lợi, hệ thống hạ tầng giao thông phát triển đồng bộ kết nối với nhiều vùng để phát triển kinh tế. Tuy nhiên cần phải đẩy nhanh tốc độ xây dựng kết cấu hạ tầng theo hướng đô thị, tập trung xây dựng trục trung tâm thị trấn từ phá Tam giang ra Biển, các trục đường nội thị, hạ tầng các khu quy hoạch đầu giá, khu dân cư tập trung để phát triển hệ thống thương mại, dịch vụ, du lịch, đầu tư nâng cấp mở rộng chợ Sáng, chợ Chiều để đáp ứng được nhu cầu giao thương buôn bán của các xã trong vùng. Đầu tư phát triển hạ tầng ven biển, ven đầm phá để phát triển dịch vụ, du lịch ẩm thực, vui chơi giải trí, đầu tư phát triển các mô hình du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái. Tập trung đầu tư xây dựng công viên văn hóa xã, các khu dân cư tập trung và cây xanh ở trục Quốc lộ 49B, Tỉnh lộ 18, các đường nội thị để có được cảnh quan đô thị.

Thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, xã Vinh Thanh là một đô thị vệ tinh có chức năng đô thị nghỉ dưỡng ven biển, với định hướng như vậy Vinh Thanh cần tranh thủ các nguồn vốn đầu tư nhằm hoàn thiện hạ tầng giao thông, phát triển các khu du lịch nghỉ dưỡng ven biển, du lịch sinh thái đầm phá, xây dựng các công trình văn hóa để tạo không gian và cảnh quan đô thị, xây dựng các cụm làng nghề để phát triển tiểu thủ công nghiệp, mở rộng các chợ để trở thành trung tâm thương mại của cả khu vực, đề xuất cấp trên phê duyệt quy hoạch đô thị chi tiết để xây dựng Vinh Thanh trở thành thị trấn.

**- Đẩy mạnh phát triển các ngành kinh tế gắn sản xuất với thị trường, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh**

### **- Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch**

Phát huy hết nội lực, kêu gọi đầu tư sản xuất, kinh doanh, phát triển hệ thống thương mại bán lẻ, đầu tư nâng cấp chợ sáng, chợ chiều, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong và ngoài địa phương đến giao lưu buôn bán làm ăn. Phát triển du lịch, dịch vụ Đêm phá, du lịch sinh thái và phát triển siêu thị Mini, đa dạng hóa và quảng bá các loại hình dịch vụ, thu hút đầu tư để phát triển dịch vụ du lịch biển, nghỉ dưỡng. Hỗ trợ khuyến khích các cơ sở sản xuất, phát triển các cơ sở chế biến, dịch vụ nông, hải sản, vận tải, thúc đẩy phát triển các dịch vụ xây dựng, cơ khí, sửa chữa, điện tử, bưu chính viễn thông và công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân. Phân đầu xây dựng trở thành trung tâm thương mại, du lịch, dịch vụ vùng, cấp vùng.

Phân đầu giá trị ngành thương mại, dịch vụ, du lịch tăng trưởng hàng năm 16,38% đến năm 2025 chiếm tỷ trọng 62,46 % trong cơ cấu nền kinh tế.

### **- Phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn**

Trên cơ sở quy hoạch và được công nhận đô thị loại 5, kêu gọi đầu tư xây dựng cụm tiểu công nghiệp, làng nghề, khai thác những nguồn lực có lợi thế của địa phương để phát triển những nghề, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh và có hiệu quả kinh tế cao, nâng cao chất lượng sản phẩm, tay nghề cho người lao động; kêu gọi đầu tư các ngành công nghiệp chế biến nông hải sản, thực phẩm, xuất khẩu hàng thủ công mỹ nghệ. Xây dựng thương hiệu hàng mộc mỹ nghệ theo chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Tranh thủ các nguồn vốn khuyến công của Trung ương, tỉnh, huyện hỗ trợ cho các doanh nghiệp và cơ sở để mở rộng sản xuất, đào tạo nghề như: may công nghiệp, mộc mỹ nghệ, rượu gạo, đan lát và một số ngành nghề khác nhằm thu hút và giải quyết lao động, việc làm cho nhân dân.

Phân đầu giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn tăng trưởng hàng năm 14,71% đến năm 2025 chiếm tỷ trọng 23,48% trong cơ cấu nền kinh tế.

### **- Phát triển nông, lâm, ngư nghiệp**

Hiện nay, diện tích đất nông nghiệp bình quân đầu người thấp, lao động nông nghiệp dôi dư, cần thay đổi cơ cấu cây trồng từ cây lâm nghiệp, lương thực sang các loại rau củ quả có chất lượng cao theo hướng sản xuất nông nghiệp hữu cơ để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Phát triển mạnh ngành nghề chăn nuôi gia súc, gia cầm lấy thịt, trứng; mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản bằng nhiều phương thức như: ao hồ, lồng bè, bể... đa dạng vật nuôi như: tôm, cua, cá đáp ứng nhu cầu của ngành dịch vụ ẩm thực. Đầu tư bên neo đậu tàu thuyền, dịch vụ hậu cần nghề cá để thúc đẩy phát triển kinh tế đường thủy buôn bán hàng hải sản. Vận động nhân dân cải hoán ngư lưới cụ vươn khơi đánh bắt xa bờ. Xây dựng đề án trồng sen lấy hạt theo chuỗi giá trị liên kết với các doanh nghiệp để đưa ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và ổn định thị trường tiêu thụ, tăng năng suất và sản lượng, chất lượng sản phẩm. Quy hoạch chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang vùng trồng rau an toàn tập trung theo hướng hữu cơ ở đồng Tiền Miếu (Thôn 1, Thôn 2 và đồng rộng, đồng vại Thôn 5). Xây dựng và triển khai đề án nuôi cá Chình thương phẩm tại đồng

Trầm niên (Thôn 1), mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản tại đồng Đông Am (Thôn 5) gắn với công tác bảo vệ môi trường.

Phần đầu giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp tăng trưởng hàng năm 3,55% đến năm 2025 chiếm tỷ trọng 14,06% trong cơ cấu nền kinh tế.

#### **- Thu chi ngân sách**

Tăng cường công tác quản lý hoạt động ngân sách, nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính, công khai minh bạch hoạt động thu, chi ngân sách. Tổ chức khai thác các nguồn thu cố định, nhất là thu các loại thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, thuế nhà đất, thuế xây dựng, thuế đất phi nông nghiệp, phí, lệ phí và các nguồn thu khác. Đảm bảo chi ngân sách thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, quản lý tốt ngân sách, tiết kiệm chi, chống tham nhũng, lãng phí để đầu tư cho xây dựng hạ tầng đô thị. Thường xuyên xây dựng, bồi dưỡng nguồn thu, phần đầu thu ngân sách tăng bình quân hàng năm 12-15%/năm.

#### **- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tài nguyên, môi trường theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình thực tế tại địa phương; thực hiện quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung và công khai quy hoạch theo quy định. Tổ chức cắm mốc theo quy hoạch đã được phê duyệt. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép, xả thải gây ô nhiễm môi trường... Đồng thời thực hiện tốt công tác tuyên truyền về Luật đất đai, Luật xây dựng, Luật bảo vệ môi trường để nhân dân biết và thực hiện.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn, vận động nhân dân tham gia đóng phí thu gom, xử lý rác thải, tỷ lệ rác thải được thu gom đạt 95%, thực hiện có hiệu quả đề án ngày chủ nhật xanh do chủ tịch UBND tỉnh phát động.

Hoàn thành đúng kế hoạch việc cấp các loại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân, rà soát quỹ đất công ích và có phương án quản lý hiệu quả.

### **b. Về văn hóa – xã hội**

#### **- Giáo dục, đào tạo**

Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của huyện và tỉnh để hoàn thiện cơ sở vật chất trường học. Tiếp tục đầu tư nhà ăn bán trú của các trường Tiểu học; xây dựng 10 phòng học và khu thể thao đa năng phục vụ cho việc phúc tra trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 của trường THCS Vinh Thanh. Phần đầu đến năm 2025, các trường tiểu học, mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo lộ trình của UBND huyện.

Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá theo hướng phát huy tích cực, chủ động của học sinh; đổi mới công tác

kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, tăng cường quản lý việc dạy thêm, học thêm.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh trong quá trình giáo dục học sinh, chú trọng giáo dục phẩm chất, đạo đức, lối sống. Nói không với tệ nạn xã hội và không vi phạm an toàn giao thông, tạo mối quan hệ giữa thầy - trò, nhà trường - gia đình và xã hội ngày càng thân thiện.

Nâng cao trình độ chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học, tiến tới tất cả giáo viên tiểu học, trung học cơ sở có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, có năng lực sư phạm; cán bộ quản lý các cấp học được đào tạo trung cấp Lý luận chính trị. Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, đạo đức nghề nghiệp, năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

Huy động mọi nguồn lực xã hội, vận động nhân dân làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm trong phối hợp giữa nhà trường, xã hội, chăm lo cho sự nghiệp giáo dục; vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đóng góp hỗ trợ kinh phí để đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất trường học, lớp học.

#### **- Y tế, dân số**

Từng bước đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, các điều kiện bổ sung các phương tiện, máy móc phục vụ việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người thầy thuốc trong công tác khám chữa bệnh cho nhân dân, nhằm tăng tầng suất khám chữa bệnh tại trạm đạt trên 7200 lượt người/năm. Củng cố, kiện toàn đội ngũ y tế thôn và cộng tác viên dân số, nhằm đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của nhân dân về công tác khám chữa bệnh trên địa bàn.

Triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia, làm tốt công tác tiêm chủng mở rộng, bảo vệ sức khỏe trẻ em, công tác y tế dự phòng, xử lý ô nhiễm môi trường, hạn chế thấp nhất dịch bệnh xảy ra trên địa bàn, giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng đến năm 2025 còn dưới 7%. Đẩy mạnh công tác truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình vào các khu dân cư, xây dựng và thực hiện có hiệu quả mô hình "Khu dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên", phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ tỷ lệ sinh con thứ 3 giảm xuống còn 12,5%, duy trì tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1%. Vận động trên 75% các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ tham gia thực hiện tốt các biện pháp tránh thai hiện đại đạt và vượt chỉ tiêu.

#### **- Văn hóa thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền**

Tập trung xây dựng mỗi cơ quan, đơn vị, thôn, gia đình phải là một môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần giáo dục, rèn luyện con người về nhân cách, lối sống. Gắn kết xây dựng môi trường văn hóa với bảo vệ môi trường sinh thái. Phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc; thực hiện nếp sống văn hóa tiến bộ, văn minh, trong việc cưới, việc tang, lễ

hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" phấn đấu đến năm 2025 có 100% các thôn, cơ quan, trường học được công nhận lại đạt chuẩn văn hóa và 95% hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa. Tập trung xây dựng, hoàn thiện thiết chế văn hóa tại các thôn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban vận động thôn văn hóa.

Phát huy hiệu quả của hệ thống đài truyền thanh xã, phát thanh của thôn trong việc tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Xây dựng các chuyên mục, các tin, bài viết về gương "Người tốt việc tốt", các mô hình phát triển kinh tế của địa phương.

Tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa nhằm chấn chỉnh các trường hợp vi phạm và ngăn chặn đẩy lùi tệ nạn xã hội.

Phát động phong trào thể dục thể thao quần chúng; tăng cường giáo dục thể chất trong các trường học; đẩy mạnh xã hội hóa thể dục thể thao đáp ứng yêu cầu rèn luyện thể thao của cộng đồng.

#### **- Lao động việc làm, an sinh xã hội**

Giải quyết việc làm với phương châm tạo việc làm cho người lao động, thông qua chuyển dịch cơ cấu kinh tế, khuyến khích, đầu tư các loại hình dịch vụ thương mại, ngành nghề phát triển, tăng mùa vụ, chuyển đổi cây trồng vật nuôi, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động tự tạo việc làm và làm việc tại các khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh, bình quân xuất khẩu lao động đạt 7 lao động/năm.

Phối hợp với các trung tâm dạy nghề, doanh nghiệp đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phấn đấu trên 80% lao động đều được đào tạo, bồi dưỡng nghề. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình phát triển nguồn nhân lực, định hướng cho nhân dân phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, thực hiện tốt các chương trình hỗ trợ đối với người già neo đơn, khuyết tật, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn theo quy định của Nhà nước.

Thực hiện tốt phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn", quan tâm chăm sóc gia đình chính sách, người có công cách mạng, thực hiện tốt chương trình an sinh xã hội về chính sách hỗ trợ người nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo đa chiều đến cuối nhiệm kỳ còn dưới 2 % và thu nhập bình quân đầu người đạt 80-85 triệu đồng/người/năm.

#### **c. Công tác quốc phòng, an ninh**

**- Tăng cường quốc phòng, quân sự địa phương vừa gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội**

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường tiềm lực quốc phòng, xây dựng lực lượng vững mạnh, sẵn sàng chiến đấu, chủ động ứng phó với mọi tình huống, thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ chiến sĩ dân quân tự vệ và Ban chỉ huy quân sự xã nhằm để nâng cao nhận

thức và năng lực tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quân sự. Duy trì thường xuyên chế độ trực SSCĐ, phối hợp với các lực lượng Công an, Biên phòng tuần tra kiểm soát trên địa bàn giữ vững ANCT và TTATXH trong mọi thời điểm. Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, nhất là “thế trận lòng dân” vững chắc ở địa phương. Nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của lực lượng dân quân, hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ Đảng và chính quyền trong tình hình mới.

Thường xuyên bổ sung, điều chỉnh các khối văn kiện, kế hoạch đúng và phù hợp với tình hình địa phương, tổ chức tốt công tác huấn luyện diễn tập.

Tăng cường mối quan hệ, hiệp đồng chặt chẽ với các ban ngành, các đơn vị có liên quan như công an, biên phòng để thực hiện tốt công tác quốc phòng - an ninh của địa phương. Thường xuyên xây dựng và củng cố lực lượng dân quân đủ số lượng, nâng cao chất lượng và duy trì hoạt động có hiệu quả. Thực hiện tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, giao ban, kiểm tra, sơ tổng kết công tác quân sự, quốc phòng hàng năm.

### **- Công tác đảm bảo an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội**

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ chính trị (khóa IX) về chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia gồm: An ninh nội bộ, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, an ninh trên biển và 6 đề án của chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống tội phạm trong tình hình mới. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả kết luận số 86-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác đảm bảo ANQG trong tình hình mới”, tăng cường công tác nắm tình hình trên tất cả các lĩnh vực, chủ động phát hiện các hoạt động phức tạp ảnh hưởng đến tình hình ANCT – TTATXH để tham mưu giải quyết kịp thời, không để xảy ra tình hình đột biến, bất ngờ. Tập trung điều tra xử lý kịp thời không để phát sinh các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, ma túy, cờ bạc, buôn bán người, giải quyết dứt điểm các vụ tranh chấp khiếu kiện, đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Đồng thời xây dựng, củng cố, kiện toàn Ban công an xã đi vào hoạt động có hiệu quả.

### **3. Công tác cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại tố cáo, phân cấp quản lý hành chính và thực hiện quy chế làm của UBND các cấp**

Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hơn nữa chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, thực hiện đồng bộ, thống nhất, có hiệu quả mô hình một cửa hiện đại; Đồng thời, áp dụng có hiệu quả Quy trình ISO 9001:2015.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Xây dựng chính quyền thực sự là chính quyền của dân, do dân và vì dân. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức thành thạo về chuyên môn nghiệp vụ, tận tụy với công việc và có trình độ quản lý tốt, đáp ứng yêu cầu của sự phát triển kinh tế - xã hội.

Cải cách thể chế hướng tới tạo thuận lợi cho người dân và tổ chức đồng thời cũng phải đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước thông qua các cơ chế phối hợp, kiểm tra, giám sát.

Tiếp tục triển khai, đẩy mạnh công tác cải cách TTHC để tạo thuận lợi cho người dân và tổ chức góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; Tiếp tục rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, thực hiện tốt việc công bố, công khai các quy trình, TTHC trong các lĩnh vực liên quan đến người dân. Tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết tốt những đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhân dân đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Kiên toàn tổ chức bộ máy của UBND, đảm bảo sự thống nhất trong triển khai các chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, công chức đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính trong tình hình mới.

Tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chú trọng nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan nội chính. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho quần chúng nhân dân.

Tăng cường giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thực hiện đồng bộ công tác đấu tranh phòng và chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm trong bộ máy chính quyền địa phương.

Xây dựng cơ chế chính sách về phân cấp, phân quyền; Cơ chế huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Thực hiện tốt việc phân cấp, làm rõ chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan quản lý Nhà nước. Mở rộng dân chủ trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

Các ban ngành, đoàn thể thực hiện nghiêm túc, tiết kiệm, hiệu quả theo dự toán chi ngân sách nhà nước được phân bổ hàng năm; Hạn chế tối đa việc bổ sung các khoản chi không cần thiết nằm ngoài dự toán đầu năm.

### **Phần 3**

## **KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Kết luận.**

Trong nhiệm kỳ 2016 – 2021, công tác quản lý, điều hành của UBND xã có nhiều tiến bộ trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là đã đạt 19/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đã đón nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới và được UBND tỉnh công nhận đô thị loại V, nội bộ đoàn kết thống nhất cũng là một trong những điểm thuận lợi trong lãnh, chỉ đạo. Đã đạt được những kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, đầu tư có trọng điểm, tạo chuyển biến

mới về kết cấu hạ tầng, kinh tế – xã hội, đời sống nhân dân được cải thiện và nâng cao, bộ mặt nông thôn ngày mỗi thay đổi khởi sắc, tỷ lệ hộ nghèo giảm, Quốc phòng - An ninh được củng cố tăng cường, góp phần giữ vững ổn định chính trị, khối đại đoàn kết toàn dân được xây dựng và phát huy, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội, được nhân dân ngày càng ủng hộ và tin tưởng.

## **2. Kiến nghị, đề xuất.**

- Đề nghị Tỉnh và Huyện quan tâm bố trí kinh phí để thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm, nhất là các dự án phát triển hạ tầng cơ sở phục vụ đời sống, phát triển dịch vụ - thương mại – du lịch đảm bảo kế hoạch phân đầu xã Vinh Thanh sớm trở thành thị trấn.

- Đề nghị UBND huyện quan tâm giúp đỡ cho địa phương tiếp tục quy hoạch đất chuyển đổi sử dụng mục đích để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn.

- Đề nghị UBND huyện quan tâm giúp đỡ địa phương trong việc tìm kiếm thị trường tiêu thụ ngành nghề tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động của UBND xã, nhiệm kỳ 2016-2021 và phương hướng, nhiệm vụ hoạt động của UBND xã Vinh Thanh nhiệm kỳ 2021-2026./.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng nội vụ;
- TV Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Đức Anh**